



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

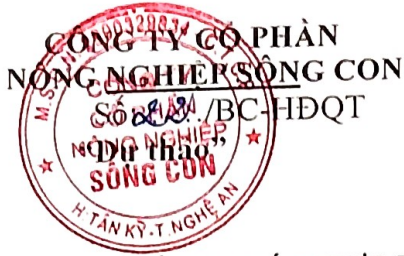
Thời gian bắt đầu: 7h 00 phút ngày 25/4/2024

STT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
1	Đón tiếp đại biểu, Đăng ký cổ đông tham dự cuộc họp và phát tài liệu cuộc họp, phát phiếu biểu quyết.	7h00 – 7h30	Đ/c Diễm- Đ/c Giang Phòng T.chức- H.chính
2	Khai mạc, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự cuộc họp.	7h30 – 7h35	Đ/C Quý
3	Thông qua Nội dung chương trình cuộc họp	7h35 – 7h45	Đ/C Quý
4	Thông qua Ban thư ký; Ban kiểm phiếu, bầu cử; Ban kiểm tra tư cách cổ đông: - Ban kiểm tra tư cách cổ đông: Bà Nguyễn Trà Giang (trưởng ban); Ông Nguyễn Đình Sĩ. Ban thư ký: Ông Vũ Quang Đông (trưởng ban); Bà Nguyễn Trà Giang. - Ban kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử: Bà Nguyễn Trà Giang; (trưởng ban); Ông Nguyễn Đình Sĩ; Ông Vũ Quang Đông.	7h45 – 8h00	Đ/C Quý
5	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp.	8h00 – 8h05	Đ/c Giang
6	Thông qua quy chế tổ chức cuộc họp; Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, bầu cử của cuộc họp	8h05 – 8h10	Đ/C Quý
7	Cuộc họp thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo: - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024. - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tóm tắt năm 2023. - Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2023	8h10 – 8 h40	Đ/C Quý

	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và của Tổng giám đốc năm 2023		
8	<p>Thông qua nội dung các Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình phê duyệt quyết toán lương, thù lao 2023 và dự toán lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát - Trình cuộc họp thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2024. - Trình Phê duyệt các mục tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2024. - Trình ĐHCĐ về việc phân chia lợi nhuận năm 2023. - Trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 	8h40 – 9h10	Đ/C Quý
9	Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.	9h10 – 9h30	Ban kiểm phiếu và bầu cử
10	Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp	9h30 – 10h00	Ban thư ký
11	Bế mạc cuộc họp	10h00 – 10h10	Đ/c Quý

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP SÔNG CON
Năm tài chính thứ sáu: 1/1/2023 – 31/12/2023

Trong năm tài chính thứ 6, công ty có những thuận lợi và khó khăn như sau:

- **Về thuận lợi:** Công ty có bộ máy lãnh đạo điều hành và tập thể người lao động có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; có bề dày quá trình hình thành và phát triển trên 68 năm; Công ty có quỹ đất thuê của nhà nước tương đối lớn, trong đó có những vùng đất tập trung, chuyên canh trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày như cao su, mía, cây ăn quả có múi... Việc sản xuất các sản phẩm nông nghiệp được thực hiện trên đất nhận khoán của Công ty nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất kinh doanh thuận lợi. Giá cả một số loại sản phẩm ở mức cao, như: Cao su; mía làm tăng doanh thu và lợi nhuận cho người lao động.

- **Về khó khăn:**

+ Sản xuất chủ yếu là sản phẩm nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào thời tiết. Thị trường sản phẩm không ổn định, một số loại sản phẩm chưa có thị trường đầu ra. Một số loại cây trồng và vật nuôi bị mất mùa.

+ Phần lớn đất các hộ nhận khoán là manh mún, không tập trung, địa hình không đồng nhất, khó khăn cho việc cơ giới hóa các khâu trong sản xuất nông nghiệp, năng suất và chất lượng các loại sản phẩm còn thấp chưa mang lại hiệu quả cao cho người nhận khoán.

+ Công ty đã chuyển sang hoạt động với mô hình công ty cổ phần đã được 6 năm nhưng vẫn chưa thuê được đất của UBND tỉnh gây khó khăn trong việc quản lý quỹ đất và chỉ đạo sản xuất theo kế hoạch của Công ty.

+ Giá cả nguyên vật liệu đầu vào và chi phí dịch vụ sản xuất nông nghiệp trên thị trường tăng cao, làm giảm hiệu quả sản xuất của người lao động và của Công ty.

Với những khó khăn, thuận lợi như trên; trong năm tài chính vừa qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND và các ban ngành cấp tỉnh, cấp huyện đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh; với sự đoàn kết, thống nhất cao trong Hội đồng quản trị; Ban giám đốc; các cán bộ chủ chốt và tập thể người lao động của Công ty chúng ta đã từng bước khắc phục khó khăn tổ chức sản xuất kinh doanh đạt được kết quả tương đối tốt trong điều kiện không thuận lợi về thời tiết, thị trường, công ty mới chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần còn nhiều mới mẻ; Đảm bảo thu nhập và đời sống ổn định cho người lao động, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà Nước. Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng của công tác quản lý Công ty trong năm 2023 như sau:

A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

I. Những công việc đã thực hiện.

+ Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp lần thứ sáu, năm 2023.

+ HĐQT tổ chức họp thường kỳ để nghe và phê duyệt nội dung Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD trong tháng qua và thông qua KHSX kinh doanh trong tháng tới; khi có yêu cầu về công việc thuộc thẩm quyền quyết định, HĐQT họp đột xuất để giải quyết kịp thời. Trong năm HĐQT đã tổ chức họp 08 cuộc họp định kỳ. Các cuộc họp được triệu tập đúng với quy định của điều lệ; có sự tham gia dự họp của Ban kiểm soát đầy đủ.

+ Các thành viên HĐQT và Trưởng BKS tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ, tham gia nhiều ý kiến chất lượng.

+ Trong năm 2023 HĐQT đã phê duyệt các nội dung chính sau:

TT	NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH/NGHỊ QUYẾT	NGÀY P.DUYỆT	GHI CHÚ
1	Quyết định về việc phê duyệt nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch Tiền lương- BHXH, Kế hoạch Tài chính năm 2023	03/1/2023	
2	Quyết định về việc phê duyệt chi trả lương tháng 13 năm 2022; thưởng phân loại lao động năm 2022; quà cho các đồng chí lãnh đạo đã nghỉ hưu và thấp hương các đồng chí nguyên lãnh đạo đã mất nhân tết Quý Mão 2023.	03/1/2023	
3	Quyết định về việc Bổ nhiệm chức danh đội trưởng đội Minh Phúc	09/5/2023	
4	Quyết định về việc Bổ nhiệm chức danh đội trưởng đội Thái Yên Phong	09/5/2023	
5	Quyết định về việc Bổ nhiệm chức danh đội trưởng đội Nhất Đồng Suu	09/5/2023	
6	Quyết định về việc Bổ nhiệm chức danh đội trưởng đội Tân Lương	09/5/2023	
7	Quyết định về việc chủ trương chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng mía ở 03 đội: Đức Thịnh; Tân Lương và Nhất Đồng Suu.	06/6/2023	
8	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng mía ở 03 đội: Đức Thịnh; Tân Lương và Nhất Đồng Suu.	15/6/2023	
	Quyết định về việc miễn giảm nghĩa vụ nông nghiệp thuế năm 2023	24/7/2023	
	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng mía niên vụ 2023 - 2024	13/11/2023	

Ngoài ra HĐQT còn quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

II-Thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông:

1. Kết quả thực hiện.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.760	20.760	
2	Tổng số lao động	Người	27	27	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.721,712	2.839,470	
4	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	51.593,516	53.161,770	
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	51.144,052	53.094,812	
6	Lợi nhuận thực hiện	Đồng	481.024.000	66.958.236	
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	449.144.052	37.516.077	
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	Đồng	2,14 %	0,18%	
9	Lãi cơ bản cổ tức	Đồng	216	18	

- Đầu tư tu sửa đường giao thông nội đồng phục vụ sản xuất: 215.362.000 đồng.

- Công tác dịch vụ vật tư phân bón các loại và thức ăn chăn nuôi cá: 7.439,538 đồng.

+ Đầu tư bảo dưỡng, sửa chữa dây chuyền sx chế biến mù cao su; bảo dưỡng dây chuyền sản xuất phân bón N.P.K : 213.804.000 đồng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

* Tổng giá trị SP sản xuất trong năm đạt : 77.224,449 đồng

+ Trong đó:

- Doanh thu đạt: 53.161,770.000 đồng

- Thực hiện nghĩa vụ ngân sách: 468.324.813 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 37.516.077/449.144.052 đồng

+ Tổng số lao động tham gia đóng BHXH: 559 lao động.

- Hoàn thành nghĩa vụ Bảo hiểm xã hội với số tiền là hơn 7.800 triệu đồng.

- Thực hiện chế độ ốm đau thai sản, nghỉ dưỡng sức số tiền: 750 triệu đồng

- Tổ chức thi nâng bậc lương cho công nhân lao động: 167 người

- Tuyển dụng HDLD: 05 người

3. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2023:

3.1- Một số chỉ tiêu trong năm giảm so với kế hoạch và không đạt hoặc đạt thấp. Như cây ăn quả có múi: cam, quýt, bưởi, ngô, lúa, màu sản lượng đạt thấp, giá bán các sản phẩm thấp.

3.2- Doanh thu giảm so với năm 2022: Do sản lượng mù cao su V10 giảm 180,1 tấn so với năm 2022, giá cả thị trường mù cao su giảm thấp so với năm 2022; Giá cả dịch vụ vật tư phân bón, xăng dầu tăng, do đó doanh thu, lợi nhuận không đạt.

3. 3- Nguyên nhân

- Khách quan:

+ Do khí hậu thời tiết thay đổi bất thường làm cho một số loại cây trồng phát triển kém như: cây cam, quýt, bưởi và một số cây trồng khác, giá vật tư phân bón, giống dịch vụ, xăng dầu đầu vào cho sản xuất nông nghiệp ở mức cao, dẫn đến việc đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng bị hạn chế.

+ Vườn cao su kinh doanh của Công ty quá trình đưa vào khai thác KD đã lâu và bị tác động nghiêm trọng của các cơn bão năm 2010 và 2017 đã làm gãy đổ, thiệt hại hơn hiện nay còn khoảng 40% số cây nên chất lượng vườn cây còn lại kém hiệu quả, một số hộ sản xuất không mặn mà đầu tư, chăm sóc nên chất lượng vườn cây hạn chế, giá trị ngày công thấp. Từ đó việc chăm sóc vườn cao su KD, KTCB, cũng như công tác tái canh trồng lại sau thanh lý gặp nhiều khó khăn. Do vậy một số chỉ tiêu đề ra không đạt kế hoạch.

- Chủ quan:

+ Công tác lãnh đạo chỉ đạo của bộ máy quản lý trong năm chưa dành nhiều thời gian, chưa quan tâm đến công tác sản xuất ở một số bộ phận, một số việc, một số cá nhân chưa sâu sát với công việc được giao, thiếu đôn đốc giám sát kiểm tra, chưa hết trách nhiệm từ Công ty đến đội. Nhất là công tác thu hồi công nợ đầu tư, nghĩa vụ, công tác quản lý đất đai, hợp đồng giao khoán.

+ Một bộ phận công nhân lao động nhận khoán đang còn thiếu tinh thần, trách nhiệm xây dựng đơn vị và Công ty, thiếu quan tâm đến đầu tư thâm canh, SXNN cũng góp phần hạn chế đến kết quả SXKD của Công ty và thu nhập của người lao động.

+ Về công tác quản lý đất đai, hợp đồng nhận khoán đang còn một số trường hợp vi phạm trái với quy hoạch, kế hoạch, phương án sử dụng đất của công ty.

III- Đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT.

1- Ưu điểm:

- HĐQT hoạt động ổn định, các cuộc họp được tiến hành nghiêm túc về mặt thời gian và nội dung; các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, chất lượng các cuộc họp đảm bảo, đã bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Đã lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Công ty, quyết định kịp thời các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Về cơ bản các thành viên HĐQT đều thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở luật và điều lệ Công ty quy định, có thái độ nghiêm túc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình quản lý, giám sát quản lý của Ban giám đốc, HĐQT đã lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể; đã kịp thời bổ sung, điều chỉnh một số nội dung công tác quản lý điều hành để tăng tính hiệu quả của công tác quản lý. Giải quyết nhanh các đề xuất của Ban giám đốc để triển khai thực hiện kịp thời.

- Công tác giám sát hoạt động của Ban giám đốc đã được thực hiện tương đối tốt. Thông qua các kênh thông tin, HĐQT đã sớm nắm bắt, điều chỉnh các hoạt động của Bộ máy điều hành Công ty theo hướng có hiệu quả.

- Hai trong số ba thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, do vậy việc gắn trách nhiệm của các thành viên HĐQT với chức năng quản lý chuyên môn chặt chẽ hơn.

2- Tồn tại:

- Do các thành viên kiêm nhiệm nhiều việc nên phạm vi giám sát chưa được rộng, toàn diện, mới chủ yếu giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh ở bộ phận quản lý chủ chốt, chưa dành nhiều thời gian để giám sát cụ thể đến tổ đội sản xuất.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Chỉ đạo điều hành của HĐQT đối với bộ máy điều hành chưa thực sự quyết liệt. Còn lẫn lộn giữa chức năng, nhiệm vụ của Thành viên HĐQT với thành viên ban điều hành.

B- BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH – QUẢN LÝ CÔNG TY.

Bộ máy điều hành quản lý Công ty thuộc thẩm quyền HĐQT ra quyết định gồm 12 người, Trong đó: Ban giám đốc 02 người; Trưởng phòng 02 người và trưởng các đơn vị 10 người. Trong quá trình điều hành hoạt động Công ty, cơ bản đã bám vào nội dung của Luật doanh nghiệp; điều lệ; Quy chế công ty và nghị quyết của HĐQT để thực hiện.

1-Những việc chính đã thực hiện.

- Các cuộc họp giao ban định kỳ được tổ chức đều, nội dung các cuộc họp được chuẩn bị trước chu đáo, đã có cải tiến nội dung các cuộc họp giao ban theo hướng cụ thể hơn, gắn được trách nhiệm của người quản lý với công việc được giao.

- Đã sắp xếp lại lực lượng lao động của công ty trên cơ sở kế hoạch lao động- tiền lương và BHXH đã được HĐQT phê duyệt.

- Đã triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

- Đã xây dựng, trình HĐQT phê duyệt và đưa vào áp dụng Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.

Ngoài ra Ban giám đốc đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền được HĐQT giao.

2- Ưu điểm:

- Trong quá trình quản lý, điều hành cơ bản đã bám vào các nội dung được quy định trong điều lệ và quy chế Công ty; nội dung các vấn đề đã được HĐQT và các cuộc giao ban điều hành thông qua, đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác điều hành theo hướng sâu sát, cụ thể hơn; giải quyết các nội dung công việc nhanh hơn, hiệu quả hơn so với trước.

- Bám sát nhiệm vụ được giao, có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ.

- gương mẫu trong việc thực hiện Điều lệ và Quy chế của Công ty, tổ chức giao ban thường kỳ đều đặn và chất lượng tương đối tốt.

- Công tác chỉ đạo điều hành cụ thể hơn, sâu sát hơn so với trước đây.

- Tạo điều kiện tốt cho hoạt động của các tổ chức chính trị của Công ty.

3- Tồn tại.

- Một số công việc chưa gắn được trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ với việc thực hiện công việc được giao.

- Chưa bám sát nội dung nhiệm vụ hàng tháng HĐQT giao. Chưa dành nhiều thời gian trực tiếp kiểm tra và chỉ đạo ở các đội sản xuất.

- Chấp hành nội quy, quy chế chưa nghiêm túc.

- Công tác tham mưu của một số đơn vị chưa kịp thời; Việc giải quyết một số công việc thuộc phạm trù chức năng còn chậm, chưa dứt điểm, sự phối kết hợp giữa các bộ phận trong giải quyết công việc chưa cao.

C- CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024.
Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.760,000	20.760,000	20.760,000
2	Tổng số lao động	Người	27	27	27
3	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	2.721,712	2.839,470	3.023,111
4	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	51.593,516	53.161,770	53.299,533
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	51.144,052	53.094,812	52.907.948
6	Lợi nhuận thực hiện	Đồng	449.464.000	66.958.263	391.585.000
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	359.571.200	37.516.077	391.585.000

Trên đây là những nội dung chính thực trạng công tác quản lý kinh doanh của công ty thực hiện trong năm 2023. Kính đề nghị các thành viên quản lý; các vị cổ đông của Công ty tham gia góp ý kiến thêm để đánh giá đúng thực trạng của hoạt động của HĐQT và bộ máy điều hành quản lý Công ty trong thời gian qua, trên cơ sở đó để có những bước cải tiến, khắc phục nhằm đưa hoạt động của Công ty ngày càng có hiệu quả cao hơn.

Nơi nhận:

- Các vị cổ đông của C.ty;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu Thư ký HĐQT; TC-HC

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Quý



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sông Con, ngày 25 tháng 03 năm 2024

“Dự thảo”

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

PHẦN I

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. Những thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi :

- Công ty luôn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh Nghệ An, các Sở ban ngành cấp Tỉnh, Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện Tân Kỳ, sự đồng thuận tạo mọi điều kiện của 02 (hai) xã Tân Phú và Tân Long.
- Truyền thống đoàn kết, tự lực, tự cường, tinh thần sáng tạo vươn lên của tập thể cán bộ đảng viên, công nhân và người lao động nhận khoán trên toàn Công ty.
- Tổ chức sản xuất tại Công ty có nề nếp, ổn định, có truyền thống, các định hướng phát triển đã có, tiếp tục phát huy vai trò làm chủ.
- Người lao động nhận khoán có ý thức sản xuất, đầu tư thâm canh.

2. Khó khăn:

- Giá cả thị trường các mặt hàng vật tư nông nghiệp, nhân công phục vụ cho sản xuất tăng cao, làm giảm khả năng đầu tư của một bộ phận khá lớn người lao động, chất lượng vườn cao su xuống thấp, sản phẩm mủ tạp kém chất lượng, do thời tiết khí hậu diễn biến bất thường, không thuận lợi cho người lao động sản xuất cao su. Đặc biệt, giá sản phẩm mủ cao su xuống thấp, đã làm ảnh hưởng đến sự đầu tư của người lao động, đời sống của công nhân lao động gặp nhiều khó khăn. Thời tiết nắng hạn kéo dài làm ảnh hưởng đến 150 ha ngô hè thu vùng bãi mất trắng.
- Chiến tranh Nga và Ukraina đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam. Đồng tiền lăm phát dẫn đến khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng đến thu nhập đời sống của công nhân lao động, nhất là các mặt hàng xuất khẩu chủ lực, như sản phẩm mủ cao su thành phẩm.
- Thời tiết khí hậu bất thường một số loại cây trồng kém phát triển năng suất đạt thấp như cây cam, bưởi, quýt, chăn nuôi gia súc và một số cây trồng khác.
- Đặc biệt là cây ăn quả: Cam, bưởi, quýt quả kinh doanh giá cả thấp, không ổn định, dịch tả lợn Châu Phi đã gây nhiều thiệt hại cho người sản xuất chăn nuôi và doanh nghiệp.
- Ý thức, tư tưởng đầu tư thâm canh cho một số loại cây trồng còn hạn chế của một bộ phận cán bộ, đảng viên, CNLĐ có biểu hiện chững lại do ảnh hưởng của giá cả thị trường vật tư phân bón đầu vào cho sản xuất tăng cao, giá bán sản phẩm thấp.
- Một bộ phận Cán bộ quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong công tác quản lý điều hành ở một số bộ phận, năng lực còn hạn chế, đôi lúc còn có biểu hiện về tư tưởng không ổn định trong công tác, công nhân và người lao động nhận khoán đất sản xuất

của Công ty đang còn một số trường hợp làm trái với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Công ty, một bộ phận công nhân thiếu ý thức xây dựng đơn vị và Công ty nói không đúng với đường lối chủ trương của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước, làm trái với Nội quy lao động, TULĐTT, Cơ chế chính sách, Quy chế quản lý điều hành của Công ty.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2023

1. Đất đai và giao chỉ tiêu kế hoạch:

- Tổng diện tích : 2.119,18 ha

* Trong đó:

- + Đất sản xuất nông nghiệp: 1.867,60 ha
- + Đất chuyên dùng: 111,49 ha
- + Đất lâm nghiệp: 156,13 ha

Cơ cấu các loại cây trồng:

- * Đất trồng cao su: 801,02 ha
- * Đất trồng cây ăn quả: 54,90 ha
- * Đất mía: 495,54 ha
- * Đất trồng ngô: 119,84 ha
- * Đất lúa: 90,73 ha
- * Đất màu, luân canh, cỏ: 143,84 ha
- * Đất ao hồ: 44,47 ha
- * Đất khác (đất chưa hợp đồng, đất chưa sử dụng, xấu, sạt lở, lò gói): 68,28 ha.

- Việc rà soát đất đai đưa vào sử dụng diện tích mới sau cổ phần hóa doanh nghiệp, là một bước nhằm thực hiện và cụ thể hóa các nội dung sau cổ phần (đưa đất đai vào sử dụng đúng theo số liệu đo đạc mới).

- Việc giao chỉ tiêu kế hoạch theo số liệu mới hợp với tình hình vườn cây, các loại cây trồng và việc tổ chức sản xuất của Công ty được thực hiện kịp thời theo đúng quy hoạch, kế hoạch, phương án sử dụng đất.

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2023 như sau:

TT	Hạng mục	ĐVT	Sản lượng (tấn)		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
			KH	TH			
1	Mủ cao su (cổm)	Tấn	400	219,9	6.118,563	54,9	
2	Trồng mới cao su	Ha	81	34		0,41	
3	Mía cây	Tấn	34.687	35.000	38.500,000	100,9	
4	Mía trồng mới	Ha	200	185	-	92,5	
5	Cây ăn quả sản lượng	Tấn	690.750	232,619	232,619	2,96	
6	Lúa	Tấn	1.296,47	789	5.523	60,8	
7	Ngô	Tấn	1.112,87	903	6.321	81,1	
8	Luân canh (giá trị)	ha	143,84	143,84	3.993,9	100	

9	Cá thịt	Tấn	230	243	7.776	100,5
10	Sản xuất phân bón N.P.K- 8.4.8	Tấn	120	91	637,000	75,8
11	Thu tiền thuê đất	Tr.đồng	3.364,509	682,829	682,829	20,2
12	Dịch vụ vật tư NN	Tr.đồng			7.439,538	
	Tổng				77.224,449	

3. Thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.760	20.760	
2	Tổng số lao động	Người	27	27	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.721,712	2.839,470	
4	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	51.593,516	53.161,770	
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	51.144,052	53.094,812	
6	Lợi nhuận thực hiện	Đồng	481.024.000	66.958.236	
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	449.144.052	37.516.077	
8	Trích lập quỹ phát triển sản xuất	Đồng		45.221.141	
9	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	Đồng	2,14 %	0,18%	
10	Lãi cơ bản cổ tức	Đồng	216	18	

- Đầu tư tu sửa đường giao thông nội đồng phục vụ sản xuất: 215.362.000 đồng.
- Công tác dịch vụ vật tư phân bón các loại và thức ăn chăn nuôi cá: 7.439,538 đồng.
- + Đầu tư bảo dưỡng, sửa chữa dây chuyền sx chế biến mù cao su; bảo dưỡng dây chuyền sản xuất phân bón N.P.K : 213.804.000 đồng.

4. Kết quả sản xuất kinh doanh:

* Tổng giá trị SP sản xuất trong năm đạt : **77.224,449** đồng

+ Trong đó:

- Doanh thu đạt: 53.161,770.000 đồng
- Thực hiện nghĩa vụ ngân sách: 468.324.813 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 37.516.077/449.144.052 đồng

5. Thực hiện nghĩa vụ, chế độ chính sách: BHXH

- + Tổng số lao động tham gia đóng BHXH: 559 lao động.
- Hoàn thành nghĩa vụ Bảo hiểm xã hội với số tiền là hơn 7.800 triệu đồng.
- Thực hiện chế độ ốm đau thai sản, nghỉ dưỡng sức số tiền: 750 triệu đồng
- Tổ chức thi nâng bậc lương cho công nhân lao động: 167 người

- Tuyển dụng HDLD: 05 người
- 6. Thực hiện chính sách trợ cấp khó khăn, người có công, khuyến học, hiếu hỷ,**

huong khoi:

- Hiếu hỷ + hương khói: 16.500.000 đồng.
- Hỗ trợ vì người nghèo dịp tết nguyên đán năm 2024: 15.000.000 đồng.
- Quà thương binh, liệt sỹ: 13.300.000 đồng.
- Quà khuyến học, quà 1/6 và trung thu: 21.240.000 đồng

7. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2023:

- Một số chỉ tiêu trong năm giảm so với kế hoạch và không đạt hoặc đạt thấp. Như cây ăn quả có múi: cam, quýt, bưởi, ngô, lúa, màu sản lượng đạt thấp, giá bán các sản phẩm thấp.

8. Doanh thu giảm so với năm 2022:

- Sản lượng mủ cao su V10 giảm 180,1 tấn so với năm 2022, giá cả thị trường mủ cao su giảm thấp so với năm 2022; Giá cả dịch vụ vật tư phân bón, xăng dầu tăng, do đó doanh thu không đạt.

9. Nguyên nhân

a. Khách quan:

- Do khí hậu thời tiết thay đổi bất thường làm cho một số loại cây trồng phát triển kém như: cây cam, quýt, bưởi và một số cây trồng khác, giá vật tư phân bón, giống dịch vụ, xăng dầu đầu vào cho sản xuất nông nghiệp ở mức cao, dẫn đến việc đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng bị hạn chế.

- Vườn cao su kinh doanh của Công ty quá trình đưa vào khai thác KD đã lâu và bị tác động nghiêm trọng của các cơn bão năm 2010 và 2017 đã làm gãy đổ, thiệt hại hơn hiện nay còn khoảng 40% số cây nên chất lượng vườn cây còn lại kém hiệu quả, một số hộ sản xuất không mặn mà đầu tư, chăm sóc nên chất lượng vườn cây hạn chế, giá trị ngày công thấp. Từ đó việc chăm sóc vườn cao su KD, KTCB, cũng như công tác tái canh trồng lại sau thanh lý gặp nhiều khó khăn. Do vậy một số chỉ tiêu đề ra không đạt kế hoạch.

b. Chủ quan:

- Công tác lãnh đạo chỉ đạo của bộ máy quản lý trong năm chưa dành nhiều thời gian, chưa quan tâm đến công tác sản xuất ở một số bộ phận, một số việc, một số cá nhân chưa sâu sát với công việc được giao, thiếu đơn đốc giám sát kiểm tra, chưa hết trách nhiệm từ Công ty đến đội. Nhất là công tác thu hồi công nợ đầu tư, nghĩa vụ, công tác quản lý đất đai, hợp đồng giao khoán.

- Một bộ phận công nhân lao động nhận khoán đang còn thiếu tinh thần, trách nhiệm xây dựng đơn vị và Công ty, thiếu quan tâm đến đầu tư thâm canh, SXNN cũng góp phần hạn chế đến kết quả SXKD của Công ty và thu nhập của người lao động.

- Về công tác quản lý đất đai, hợp đồng nhận khoán đang còn một số trường hợp vi phạm trái với quy hoạch, kế hoạch, phương án sử dụng đất của công ty.

10. Những bài học kinh nghiệm:

- Tranh thủ sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương
- Nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy sức mạnh nội lực, tranh thủ cơ hội, khắc phục mọi khó khăn để vươn lên.

- Nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của bộ máy quản lý, thực hiện tốt các quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy, Quy chế quản lý điều hành. Điều lệ hoạt động của Công ty để mọi người cùng thực hiện.

PHẦN II

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

I. Nhận định tình hình chung:

- Năm 2024 là năm tiếp tục khó khăn thời tiết khí hậu diễn biến khó lường, chiến tranh chiến tranh thế giới còn tiếp diễn làm ảnh hưởng đến việc làm và sự phát triển kinh tế nhiều Quốc gia trên thế giới, suy thoái kinh tế toàn cầu trong đó có Việt Nam, giao thương, xuất nhập khẩu hàng hóa bị ngưng trệ. Dịch tả lợn châu phi..vv...

- Công ty đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, nhà nước không nắm giữ cổ phần chi phối. Ngoài những thuận lợi cơ bản về tính độc lập, tự chủ mọi mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Công ty không tránh khỏi những khó khăn, thách thức trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, phát huy vai trò quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người cán bộ Đảng viên. Giữ vững mối quan hệ với các địa phương (xã Tân Phú và Tân Long), làm tốt công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bảo vệ kỷ cương, kỷ luật và các thành quả lao động sản xuất. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị năm 2024.

II. Công tác quản lý:

1. Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-UBND, ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An, về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty CPNN Sông Con .

2. Căn cứ Quyết định số: 684/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An. Về việc cho Công ty CP nông nghiệp Sông Con thuê đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý, tổ chức của Công ty trên tinh thần gọn nhẹ, phát huy hiệu quả năng lực của từng cá nhân, bộ phận, phòng ban chuyên môn và đội, vì lợi ích cuộc sống của CNLĐ và sự phát triển của Công ty.

4. Thực hiện việc thu tiền thuê đất nộp cho Nhà nước năm 2024 là: 3.364,509,000 đồng theo quy định của Cục thuế tỉnh Nghệ An.

5. Căn cứ vào phương án sử dụng đất và hợp đồng giao , nhận khoán của Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Sông Con ký từ ngày 01/7/2013 đến thời hạn hết hợp đồng 30/6/2024.(nay là Công ty CP Nông nghiệp Sông Con)

- Công ty có thông báo và Quyết định thanh lý hợp đồng và tái ký hợp đồng công nhân lao động và hộ nhận khoán để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên theo quy định của pháp luật.

III. Một số chỉ tiêu kế hoạch, đất đai, các loại cây trồng và tài chính

1. Tổng DT: 2.114,56 ha

* Trong đó : - Đất SXNN: 1.854,12 ha
- Đất SX LN: 149,29 ha
- Đất chuyên dùng: 111,15 ha

2. Cơ cấu các loại cây trồng:

- Cây cao su tổng số: 761,20 ha
- + Cao su KD: 589,88 ha; SL mù nước: 1.769,63 tấn
- + Cao su KTCB: 107,48 ha
- + Trồng mới cao su: 43,84 ha
- + Không thực hiện kế hoạch: 0 ha
- Cây ăn quả: 43,46 ha.
- * Trong đó: + Cây cam, quýt, bưởi kinh doanh = 43,46 ha: năng suất sản lượng = 396,05 tấn
- Cây mía DT: 509,56ha; Sản lượng: 35.591,16 tấn
+ Mía trồng mới 2024 (Dự kiến kế hoạch 163 ha)
- Cây ngô DT: 129,56 ha 02 vụ = 1.270,13 tấn
- Cây lúa DT: 84,73 ha, Sản lượng 02 vụ = 1.224,47 tấn
- Diện tích đất luân canh + cỏ + đất cao su thanh lý năm 2022, năm 2023: 189,57 ha; tổng giá trị giao khoán nghĩa vụ luân canh: 566.320.000 đồng
- Ao hồ cá: 49,57ha; sản lượng cá: 205 tấn
- Đất khác: Thu hồi cho thuê lò gói, sạt lở bờ sông lam, đất xấu (chưa có hợp đồng): 61,59 ha

3. Tổng giá trị sản phẩm SX ra trong năm 2024

- Cao su mù SVR10: 300 tấn x 30.030.000 đ = 9.009 triệu đồng
- Mía 31.000 tấn x 1.100.000 đ/ tấn = 34.100 triệu đồng
- Lương thực: 2.494,6 tấn x 70 = 17.462 triệu đồng
- Luân canh, khoán giá trị DT: 189,57 ha: Nghĩa vụ = 566.320.000 đồng
- Cá thu nghĩa vụ 5 % giao khoán + hồ đập = 307.950.000 đồng
- Cây ăn quả : Cam , quýt, bưởi , sản lượng = 396,5 tấn x 5.000 =1.980.250.000 đồng
- Doanh thu khác + hoạt tài chính : 575.236.000 đồng.
- Thu tiền thuê đất nộp cho nhà nước = 3,364.509.000 đồng
- Nộp thuế các loại: 600 triệu đồng
- ⇒ **Tổng: 67.965.465.000 đồng**

4. Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.760,000	20.760,000	20.760,000
2	Tổng số lao động	Người	27	27	27
3	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	2.721,712	2.839,470	3.023,111
4	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	51.593,516	53.161,770	53.299,533
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	51.144,052	53.094,812	52.907.948
6	Lợi nhuận thực hiện	Đồng	449.464.000	66.958.263	391.585.000

7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	359.571.200	37.516.077	391.585.000
---	--------------------	------	-------------	------------	-------------

5. Một số giải pháp, tổ chức thực hiện của bộ máy quản lý năm 2024:

- Hoàn thiện hồ sơ thuê đất, cấp giấy CNQSDĐ của Công ty đợt 1 năm 2024.
 - Quyết định và thông báo thanh lý hợp đồng đất cây ngắn ngày, đất sản xuất màu, lúa, ngô, ao hồ. Đồng thời xem xét cho việc tái ký hợp đồng mới theo quy định.
 - Tiếp tục giao chỉ tiêu công tác thu hồi công nợ, nghĩa vụ, đầu tư, nợ vốn vay đến hạn.vvv.
 - Thực hiện tốt đầu tư thâm canh tất cả các loại cây trồng như: cao su kinh doanh, cao su KTCB, cây ăn quả, mía, cây lương thực, ao hồ...theo đúng quy trình kinh tế - kỹ thuật, kiểm tra nghiệm thu các bước thực hiện quy trình của người lao động nhận khoán một cách đầy đủ để có cơ sở đánh giá việc thực hiện các nội dung hợp đồng giao nhận khoán tiếp theo.
 - Thực hiện chế độ luân canh cải tạo đất cho tất cả các loại cây trồng để bảo đảm chế độ thâm canh được thuận lợi như: Cao su thanh lý cải tạo trồng cây mía. màu từ 2-3 năm sau đó tái canh lại trồng cây cao su, mía sau nhiệm kỳ 2-3 năm thì cải tạo đất một năm sau trồng lại mía (thu nghĩa vụ 60% sáu tháng đầu năm còn cuối năm không thu để cải tạo đưa vào trồng mía sớm), các loại cây trồng nói chung sau nhiệm kỳ kinh doanh cần được luân canh cải tạo đất một cách khoa học sau đó đưa vào nhiệm kỳ mới theo quy hoạch, kế hoạch, đồng bộ hợp lý.
 - Kiểm tra cho thanh lý vườn cao su kinh doanh cũng như KTCB và một số vườn cây ăn quả có múi không có hiệu quả hoặc hiệu quả kinh tế thấp sang luân canh cải tạo trồng mía một nhiệm kỳ, trồng cây hàng năm khác có hiệu quả hơn sau đó trồng mới lại theo quy hoạch và kế hoạch của Công ty.
 - Cấp phối, tu bổ tất cả các tuyến đường trọng yếu và cần thiết để phục vụ sản xuất, xe cộ chở vật tư, phân bón, sản phẩm một cách thuận lợi.
 - Tiếp tục đẩy mạnh mạng lưới cung ứng vật tư, phân bón, giống, KHKT có chính sách phù hợp cho CNLĐ và các hộ nhận khoán đáp ứng nhu cầu sản xuất trong thời gian tới, làm tốt chức năng dịch vụ từ bộ phận, phòng ban Công ty đến đội, xưởng.
 - Đầu tư chăm sóc vườn ươm giống cây cao su bầu tại Xưởng chế biến để phục vụ cho việc trồng mới năm 2024 là 22.000 cây bầu và cho các năm tiếp theo.
 - Đầu tư xây dựng cơ bản: 685.000.000 đồng.
 - Tìm kiếm thị trường đầu ra các loại sản phẩm và một số sản phẩm cây trồng mới để đưa vào sản xuất trên địa bàn Công ty nếu thấy có khả năng thực hiện.
- => Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 được xây dựng để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Trưởng, Phó phòng ban;
- Các đơn vị Đội; Xưởng;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Võ Hồng Diễm



Nghệ An, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con;
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán UHY;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau:

**Phần I
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Cơ cấu BKS gồm 3 thành viên:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| - Bà: Phạm Thị Đào | Trưởng ban kiểm soát công ty |
| - Bà: Đặng Thị Hoài Nam | Thành viên ban kiểm soát |
| - Bà: Lê Thị Như Quỳnh | Thành viên ban kiểm soát |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên năm 2023

BKS hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua.

Năm 2023, Ban kiểm soát công ty CP nông nghiệp Sông Con đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2023.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc chấp hành Điều lệ công ty, pháp luật nhà nước và quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2023.
- Định kỳ hàng tháng, BKS tham gia các cuộc họp do HĐQT tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của ban điều hành về việc chấp hành và thực hiện Nghị quyết HĐQT và đại hội cổ đông.

- Tham gia các cuộc họp xử lý sai phạm quy chế quản lý điều hành, vi phạm nghĩa vụ và vi phạm quy hoạch cây trồng các loại cây như trong hợp đồng giao khoán.

- Trong năm, BKS đã tổ chức các cuộc họp ban định kỳ vào tháng cuối cùng của quý để tổng kết kết quả hoạt động và triển khai kế hoạch cho quý tiếp theo. Do điều kiện các thành viên kiêm nhiệm nên họp bằng hình thức trao đổi qua kênh trên mạng truyền thông.

- Thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách quy định pháp luật có liên quan.

3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm của mình, trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, ban điều hành.

- Các ý kiến đóng góp BKS nói chung cũng như của từng thành viên nói riêng đã được HĐQT, Ban giám đốc tiếp nhận có ý kiến phản hồi.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, ban điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao, đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban giám đốc. Căn cứ theo Luật doanh nghiệp và điều lệ công ty thì có thể dễ dàng nhận thấy các quy định về hoạt động của BKS còn mang tính chất chung chung, chưa cụ thể, còn tồn tại nhiều bất cập, đây chính là một trong những lý do khiến cho hoạt động của BKS không hiệu quả.

Bên cạnh đó BKS hoạt động cũng có một số hạn chế như:

- Với các chức năng được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, BKS thực hiện quyền giám sát HĐQT và BGĐ trong việc quản lý điều hành, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong đó tổ chức công tác kế toán, thống kê cũng như trong việc thẩm định BCTC, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Nhưng trên thực tế, BKS chưa thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoạt động giám sát, thẩm định cũng như các quyền khác được quy định trong luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Về năng lực của BKS: còn gặp một số sai sót chưa kiện toàn, tính liên kết làm việc chưa có hiệu quả nhiều, điều này là một trong các nguyên nhân gây ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của BKS.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

- Thực hiện các báo cáo định kỳ của ban kiểm soát.

- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của công ty đã ban hành.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đề ra.

- Kiểm tra công tác quản lý bảo toàn vốn, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy định khác theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban tổng giám đốc và các phòng ban trong công ty.

Phần II

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thông tin đến hoạt động chung của công ty

- Vốn điều lệ tại 31/12/2023: 20.760.000.000 đồng, tương đương 2.076.000 cổ phần.

- Ông: Nguyễn Bá Quý: Giữ chức vụ chủ tịch HĐQT

- Ông: Võ Hồng Điềm: Thành viên HĐQT, giám đốc phụ trách công ty

- Ông: Nguyễn Quốc Mão: Thành viên HĐQT, phó giám đốc phụ trách công ty.

2. Giám sát hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu và tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp giao ban, họp ban cán bộ quản lý.

- Đã từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thực hiện tốt việc bảo toàn vốn; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, tuân thủ pháp luật về lao động và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết và quyết định. Các nghị quyết và quyết định thông qua tại phiên họp đều được thông nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của công ty phù hợp với chủ trương chung của nhà nước và bối cảnh thị trường. Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo đúng điều lệ công ty nói chung và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 nói riêng.

- Trong công tác điều hành và quản lý doanh nghiệp: HĐQT và Ban giám đốc thực hiện nhiều biện pháp nhằm tăng cường quản lý, kiểm tra giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ vụ trọng tâm theo nghị quyết HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 ban điều hành công ty đã thực hiện nhiệm vụ một cách năng động, nỗ lực và kết quả chỉ tiêu doanh thu hoàn thành đạt 103 %.

% kế hoạch, lợi nhuận hoàn thành chỉ đạt được 8,35 % so với kế hoạch đề ra.

Ban điều hành đã tích cực đôn đốc thu hồi nợ khó đòi nhưng vẫn gặp rất nhiều khó khăn.

3. Tình hình hoạt động của công ty

3.1. Báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH hãng Kiểm toán UHY. Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính về quản lý tài chính.

3.2. Thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Đại hội cổ đông

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Đồng	20.760.000.000	20.760.000.000	
2	Tổng doanh thu	Đồng	51.593.516.000	53.161.770.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	481.024.000	66.958.236	
4	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	2,14	0,18	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	Đồng	216,35	18,07	

3.3. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cáo báo tài chính

- Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty TNHH dịch vụ và tư vấn UHY.

3.4. Thù lao và chi phí của HĐQT, BKS và thư ký

Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	1	2.000.000	2.000.000	100%	
Thành viên HĐQT	2	1.500.000đ/người	1.500.000đ/người	100%	
Trưởng BKS	1	5.500.000đ	5.500.000đ	100%	
Thành viên BKS	1	800.000đ/người	800.000đ/người	100%	

- Chi phí hoạt động của HĐQT, ban kiểm soát được chi theo quy chế của công ty và thông qua trước Đại hội đồng cổ đông hằng năm.

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Tết nguyên đán năm 2023 HĐQT quyết định chi thêm thù lao tháng 13 cho các thành viên và thư ký.

3.5. Các chỉ tiêu tài chính trong năm

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023		01/01/2023
			Giá trị (đồng)	Chỉ số (%)	Chỉ số (%)
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	(22.472.240.964-4.680.536.367)/7.946.968.194	2,24	1,63
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	22.472.240.964/7.946.968.194	2,83	2,2
B	Cơ cấu tài sản, nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	22.472.240.964/31.776.591.349	70,72	73

2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	9.304.350.385/31.776.591.349	29,28	27
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	10.358.943.194/31.776.591.349	32,6	40
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	21.417.648.155/31.776.591.349	67,4	60
C	Hệ số nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	10.358.943.194/21.417.648.155	48,36	67
2	Nợ phải thu của khách hàng/tài sản ngắn hạn	%	12.991.348.723/22.472.240.964	57,8	60,29
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	37.516.077/31.776.591.349	0,12	0,13
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	%	37.516.077/53.161.770.000	0,07	0,11
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn sở hữu (ROE)	%	37.516.077/21.417.648.155	0,17	22

4. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023

- Tổng doanh thu đạt: 53.161.770.000 đồng (103 %KH)
- Thực hiện nghĩa vụ ngân sách và các khoản phải nộp nhà nước: 468.324.813 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 37.516.077 đồng

Năm 2023, sản lượng mù cao su thành phẩm 219,9 tấn, đạt 54,9 % (219,9/400 tấn/tấn) so với kế hoạch. Các chỉ tiêu kinh doanh khác. Cụ thể:

- Doanh thu năm 2023 đạt 53.161.770.000 đồng, đạt 103 % so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 37.516.077/449.144.052 đồng
- Năm 2023, đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH UHY.

- Tiền lương, thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT, BKS 2023 thực hiện đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và Quy chế lương hiện hành của công ty, cụ thể số lượng thành viên HĐQT: 3 người, BKS: 3 người, mức thù lao đối với các chức danh kiêm nhiệm cho HĐQT và BKS là 5.500.000 đồng đối với trưởng ban và 800.000 đồng với ban viên, tiền lương của các thành viên HĐQT là 2.000.000 đồng đối với CT.HĐQT và 1.500.000 đồng đối với thành viên.

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm qua là một năm khó khăn đối với ngành nông nghiệp, giá cả vật tư leo thang, tăng giảm bất thường. Hàng hóa nông nghiệp thiên tai mất mùa, trâu bò bán với giá rẻ, giá mù cao su thấp, gây ảnh hưởng lớn đến doanh thu chung cho công ty. Điều này dẫn tới các chỉ tiêu đặt ra không thể hoàn thành được so với kế hoạch. Vì vậy, trong năm tới ban kiểm soát kiến nghị:



Handwritten signature

1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính sát với tình hình thực tế, tập trung đội ngũ công nhân, nhân viên công ty nâng cao tay nghề, trình độ năng lực quản lý.
2. Tăng cường các mối quan hệ và tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục tập trung vào các chỉ tiêu sản xuất chính của công ty: mù, phân bón, mía...
3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị nợ phải thu: rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ khó đòi, không để phát sinh thêm nợ xấu.
4. Nâng cao hiệu quả quản trị hàng hóa: quản lý định mức mua sắm vật tư, hàng hóa... để đảm bảo quản trị tốt hàng hóa ở mức hợp lý, tránh hư hỏng, mất phẩm chất.
5. Kiểm soát chặt chẽ chi phí và nâng cao chất lượng các loại dịch vụ hơn nữa.
6. HĐQT, Ban điều hành công ty cần xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực tiễn, các kế hoạch này từ cấp văn phòng đến đội trưởng, kế toán cần nắm bắt triển khai kịp thời.
7. Tiếp tục thực hiện rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế quản trị nội bộ theo tính chất và đặc thù của công ty.
8. Hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt đồng thời xin cấp giấy chứng nhận QSDĐ của công ty.
9. Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy quản lý công ty một cách phù hợp, nâng cao trách nhiệm và năng lực điều hành của bộ máy quản lý công ty, thực hiện tốt các nội quy, quy chế quản lý điều hành của công ty đã đề ra.
10. Cấp phối, tu bổ tất cả các tuyến đường trọng yếu và cần thiết để phục vụ sản xuất, xe cộ chở vật tư, phân bón, sản phẩm một cách thuận lợi.
11. Tiếp tục đẩy mạnh mạng lưới cung ứng vật tư, phân bón, giống, KHKT có chính sách phù hợp cho CNLĐ và các hộ nhận khoán đáp ứng nhu cầu sản xuất trong thời gian tới, làm tốt chức năng dịch vụ từ bộ phận, phòng ban công ty đến đội, xưởng. Tìm kiếm thị trường đầu ra các loại sản phẩm và một số sản phẩm cây trồng mới để đưa vào sản xuất trên địa bàn công ty nếu thấy có khả năng thực hiện.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội cổ đông cổ đông thường niên năm 2024.

Kính chúc quý cổ đông mạnh khỏe, thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên BKS;
- HĐQT công ty;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH**



Đặng Thị Hoài Nam

BÁO CÁO TÓM TẮT
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TỪ 01/01 ĐẾN 31/12/2023

CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU TẠI NGÀY 31/12/2022	SỐ LIỆU TẠI NGÀY 31/12/2023	GHI CHÚ
A. TÀI SẢN	35,732,113,793	31,776,591,349	
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	26,102,262,175	22,472,240,964	
<i>Trong đó:</i>			
Công nợ phải thu	15,738,157,899	12,991,348,723	Các khoản nợ đầu tư (trừ cao su), phí khoán, nợ ứng ...
- Công nợ khó đòi	1,086,023,898	1,323,653,398	Các khoản nợ từ rất lâu, một số đối tượng nợ hiện không rõ địa chỉ
- Dự phòng phải thu khó đòi	(658,923,898)	(1,261,106,398)	
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	9,629,851,618	9,304,350,385	
1. Nguyên giá TSCĐ			
- Số đầu kỳ	16,026,593,709	16,026,593,709	
- Số tăng trong kỳ	0	1,401,856,121	
- Số giảm trong kỳ	0	0	
- Số cuối kỳ	16,026,593,709	17,428,449,830	
2. Hao mòn TSCĐ			
- Số đầu kỳ	(11,469,014,410)	(12,172,796,777)	
- Số tăng trong kỳ	(703,782,367)	(588,060,384)	
- Số giảm trong kỳ	0	0	
- Số cuối kỳ	(12,172,796,777)	(12,760,857,161)	
3. Các khoản phải thu dài hạn	4,271,783,646	4,271,783,646	
- Phải thu dài hạn khác	4,271,783,646	4,071,955,366	Các khoản đầu tư cao su
4. XDCB dở dang	1,409,826,056	347,584,526	Có Bảng chi tiết kèm theo
5. Tài sản dài hạn khác	208,949,486	217,217,824	
- Chi phí trả trước dài hạn	94,444,984	217,217,824	Có Bảng chi tiết kèm theo
B. NGUỒN VỐN	35,732,113,793	31,776,591,349	
I. NỢ PHẢI TRẢ	14,287,426,790	10,358,943,194	
<i>Trong đó:</i>			
- Nợ ngắn hạn	11,875,451,790	7,946,968,194	Gồm phải trả người bán, người mua trả tiền trước, thuế phải nộp,



			phải trả NLD, thùy lợi phí NS cấp bù, KPCĐ.
- Nợ dài hạn	2,411,975,000	2,411,975,000	Nợ vốn 327 từ 1998 trở về trước
II. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	21,444,687,003	21,417,648,155	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	20,760,000,000	20,760,000,000	
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	20,760,000,000	20,760,000,000	
2. Thặng dư vốn cổ phần	130,816,000	130,816,000	
3. Quỹ đầu tư phát triển	427,479,486	472,700,627	
4. Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
5. Nguồn vốn đầu tư XDCB	0	0	
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	126,391,517	54,131,528	

CHỈ TIÊU	NĂM 2022	NĂM 2023	CỘNG
C. KẾT QUẢ KINH DOANH			
1. Tổng doanh thu thuần	41,007,799,229	53,161,770,422	
- Doanh thu hoạt động kinh doanh	40,614,583,597	52,522,782,836	
- Doanh thu hoạt động tài chính	224,747,832	513,593,386	
- Thu nhập khác	168,467,800	125,394,200	
2. Tổng chi phí	40,927,093,508	53,094,812,186	
- Chi phí hoạt động kinh doanh	40,697,510,115	52,895,286,141	
- Chi phí tài chính	132,866,213	148,473,486	
- Chi phí khác	96,717,180	51,052,559	
3. Tổng lợi nhuận thực hiện	80,705,721	66,958,236	
- Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	-82,926,518	-372,503,305	
- Lợi nhuận hoạt động tài chính	91,881,619	365,119,900	
- Lợi nhuận hoạt động khác	71,750,620	74,341,641	
4. Thuế TNDN phải nộp	35,484,580	29,442,159	
5. Tổng lợi nhuận sau thuế	45,221,141	37,516,077	
6. Lợi nhuận chưa phân phối	45,221,141	37,516,077	

D. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC			
1. Số còn phải nộp đầu kỳ	394,653,344	230,685,938	
2. Số phát sinh phải nộp trong kỳ	466,559,397	490,206,691	
3. Số đã nộp trong kỳ	630,526,803	468,324,813	
4. Số còn phải nộp cuối kỳ	230,685,938	297,120,375	
Chi tiết các khoản đã nộp ngân sách			
- Thuế GTGT	509,296,461	337,059,642	
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	111,146,567	45,000,000	
- Thuế Môn bài	3,000,000	3,000,000	
- Thuế đất, tiền thuê đất	6,255,975	0	

- Thuế TNCN	827,800	12,032,316	
- Truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp	0	55,039,505	
- Truy thu thuế TNCN	0	16,193,350	
E. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH			
1. Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1.67	2.24	(TSNH - hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn
2. Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	2.20	2.83	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn
3. Tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu	0.11%	0.07%	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu
4. Tỷ suất Lợi nhuận/Tổng tài sản	0.13%	0.12%	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản
5. Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn góp của CĐ	0.22%	0.18%	
6. Lợi nhuận trên 01 cổ phiếu (đồng)	22	18	

CHỈ TIÊU	NĂM 2022	NĂM 2023	
1. Tổng số lao động hưởng lương	27	27	Không tính lao động chế biến mủ cao su, SX phân NPK làm việc theo thời vụ
2. Tổng quỹ lương phải chi trả	2,261,122,000	2,839,470,000	Không tính lương CN chế biến mủ cao su, phân NPK làm việc theo thời vụ
3. Tiền lương bình quân người/tháng	6,978,772	8,763,796	Chưa trừ phần BHXH, phải nộp
4. Thù lao của HDQT, BKS	169,200,000	168,700,000	
- Thù lao của HDQT	75,000,000	75,000,000	
- Thù lao của BKS	94,200,000	93,700,000	

Ngày 25 tháng 03 năm 2024



GIAM ĐỐC

Võ Hồng Diễm

TỜ TRÌNH 01

Về việc phê duyệt quyết toán lương; thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2023 và Dự toán lương; thù lao của HĐQT và BKS năm tài chính 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con.
Để quyết toán chi phí lương, thù lao cho HĐQT và BKS trong năm tài chính 2023, đồng thời dự toán chi phí lương; thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức lương, thù lao cho các thành viên HĐQT ; BKS trong năm 2023 và 2024 như sau:

CHỨC DANH	LƯƠNG CHUYÊN TRÁCH (đồng/tháng/người)		THÙ LAO KIÊM NHIỆM (đồng/tháng/người)	
	2023	2024	2023	2024
Chủ tịch HĐQT			2.000.000	2.000.000
Thành viên HĐQT	-	-	1.500.000	1.500.000
Trưởng Ban kiểm soát	5.500.000	5.500.000 (từ tháng 1 đến tháng 2/2024)	0	1.500.000 (từ tháng 4/2024)
T. viên Ban kiểm soát	-	-	800.000	800.000

- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023: 168.700.000 đồng.
- Chi phí tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024: 103.700.000 đồng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:
- ĐHĐCD
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Quý

CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP SÔNG CON
Số: 02/TTr-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tân Kỳ, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH 02

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/1/2021 và nội dung Điều lệ Công ty cổ phần Nông nghiệp Sông Con có hiệu lực từ ngày 08/8/2018. Hàng năm Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm.

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán của các đơn vị kiểm toán; Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 là:

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ACA miền trung; phòng 801 – CT1A - Phường Quang Trung-TP Vinh-tỉnh Nghệ An.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP
SÔNG CON
H. TÂN KỲ - QU. NGHỆ AN
Nguyễn Bá Quý

TỜ TRÌNH 03

V/v *Phê duyệt các mục tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024*

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con.

Hội đồng quản trị trình các mục tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 của Công ty đề Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	20.760,000	20.760,000	20.760,000
2	Tổng số lao động	Người	27	27	27
3	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	2.721,712	2.839,470	3.023,111
4	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	51.593,516	53.161,770	53.299,533
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	51.144,052	53.094,812	52.907.948
6	Lợi nhuận thực hiện	Đồng	449.464.000	66.958.263	391.585.000
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	359.571.200	37.516.077	391.585.000

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ NICH



Nguyễn Bá Quý

CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP SÔNG CON

Số: 04 TTr-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Kỳ, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH 04

V/v: Phân chia lợi nhuận năm tài chính 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần nông nghiệp Sông Con.

Kết thúc năm tài chính 2022, theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán thì lợi nhuận sau thuế của Công ty là 37.516.077 đồng. Hội đồng quản trị thấy khoản lợi nhuận thu được trong năm là ít nên đề nghị Đại hội đồng cổ đông không chia cổ tức mà đưa vào Quỹ phát triển sản xuất của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Tờ trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Quý

TỜ TRÌNH SỐ 05
Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.

Hội đồng quản trị nhận được đơn xin miễn nhiệm chức danh Thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của bà Phạm Thị Đào (có đơn xin miễn nhiệm kèm theo). Hội đồng quản trị nhất trí và kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho bà Phạm Thị Đào được miễn nhiệm chức danh Thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028; Đồng thời cho tiến hành thực hiện các thủ tục bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại cuộc họp này.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Tờ trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Quý